TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 86 /2018/HS-ST Ngày 13/6/ 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Hặc.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Ngần Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: không), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1985; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Bản N, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1950 (Đã chết), con bà Đỗ Thị V, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có hai tiền án. Tại bản án số: 58/2013/HSST, ngày 26/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Cát, tỉnh Bình Định, xử phạt 24 tháng tù, về tội Cố y gây thương tích; Tại bản án số: 67/2013/HSST, ngày 24/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, xử phạt 01 (một) năm tù, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 12 năm 2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút ngày 09/12/2017, Tổ công tác Công an phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thanh T đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa 16 viên nén hình tròn màu hồng (T tự giác lấy trong túi áo phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp và khai là hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh T tại bản N, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thu giữ: 02 viên nén hình tròn màu hồng (Thu giữ dưới đệm đầu giường ngủ của T, T khai nhận là hồng phiến mua để sử dụng).

Ngày 10/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 02 gói nilon màu hồng bắt quả tang có chứa 16 viên nén màu hồng có khối lượng 1,57 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,49 gam làm mẫu giám định ký hiệu TL1, còn lại 11 viên nén màu hồng có khối lượng 1,08 gam làm mẫu lưu kho ký hiệu LT2. 01 gói nilon màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,19 gam, lấy 02 viên khối lượng 0,19 gam làm mẫu giám định ký hiệu LT3.

Kết luận giám định số: 82/KLMT ngày 15/12/2017, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu LT1, LT3 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là LT1 = 0,49 gam; LT3 = 0,19 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 1,76 gam; loại chất Methamphetamin.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/12/2017, T đi bộ từ phòng trọ ở bản N, phường C, thành phố Sơn La đến khu vực tổ 1, phường Quyết tâm, thành phố Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. T gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói nilon màu hồng bên trong có 20 viên hồng phiến giá 1.000.000 đồng, sau đó T đi về phòng trọ tại bản N, phường C, thành phố Sơn La. T lấy 02 viên ra sử dụng, số còn lại T chia làm ba phần, phần thứ nhất gồm 02 viên gói bằng nilon màu trắng, phần thứ hai gồm 10 viên, phần thứ ba gồm 06 viên đều gói bằng nilon màu hồng, T cất toàn bộ số ma túy dưới đệm đầu giường trong phòng ngủ.

Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, T lấy 02 gói nilon màu hồng bên trong chứa 16 viên hồng phiến cất vào túi áo bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc 1,76 gam Methamphetamine, T khai mua của một người đàn ông không quen biết tại Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, ngoài lời khai của T không có chứng cứ nào khác chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSTP ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì màu trắng có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Thanh T, SN 1985. Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy", (bên trong chứa 1,08 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, ký hiệu LT2 tại biên bản niêm phong vật chứng ngày 10/12/2017). Mặt sau có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo, màu trắng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 09/12/2017, Nguyễn Thanh T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,76 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 50 phút ngày 09/12/2017; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số: 82/KLMT ngày 15/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,76 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng , hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội , xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

[5] Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xem xét áp dụng điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 theo hướng có lợi đối với bị cáo.

[6] *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/5/2006, tại bản án số 67/2006/HSST, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 10 tháng tù, cho hưởng án treo (đã được xóa án tích); Tiền án: Có hai tiền án, chưa được xóa án tích.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Tại bản án số 58/2013/HSST, ngày 26/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Cát, tỉnh Bình Định, xử phạt 24 tháng tù, về tội Cố ý gây thương tích (Chưa được xóa án tích); tại bản án số: 67/2013/HSST, ngày 24/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, xử phạt 01 (một) năm tù, về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Chưa được xóa án tích), là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[8] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[9] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Nguyễn Thanh T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 09/12/2017, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[11] *Vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì màu trắng có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Thanh T , SN 1985. về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy", (bên trong chứa 1,08 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, ký hiệu LT2 tại biên bản niêm phong vật chứng ngày 10/12/2017).

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo, màu trắng.

[12] *Về án phí:* Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 09/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) Chiếc phong bì màu trắng có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Thanh T, SN 1985. về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy", (bên trong chứa khối lượng 1,08 gam ma túy tổng hợp Methamphetamine, ký hiệu LT2 theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng 10/12/2017). Mặt sau tại mép dán niêm phong có 08 chữ ký, 08 dòng họ tên của đối tượng Nguyễn Thanh T và thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thanh T: 01 (Một) Chiếc phong bì màu trắng có viền xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước ghi: "Điện thoại di động thu giữ vụ Nguyễn Thanh T, SN:1985, HKTT: Đội 2, thôn T, xã Q, thành phố Thanh Hóa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 09/12/2017 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La", mặt sau tại mép dán niêm phong có 05 chữ ký, 05 dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong và 02 dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/6/2018).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa